

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/DS-ST

Ngày 14-9-2022

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ly

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điều Thanh, bà Nguyễn Thị Quý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tham gia phiên tòa: Ông Dương Mỹ Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST- DS ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2022/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP T** (tên viết tắt là VPBank); trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng L

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó Giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, VPBank Hội sở kiêm Phó Tổng giám đốc T-AMC

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Huỳnh Minh T – Chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng T “vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt”

Bị đơn: Ông **Nghiêm Thanh D**, sinh năm 1981 và bà **Lê Thị L**, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước “cùng vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP T trình bày:

Vào ngày 03/7/2018 Phòng giao dịch Bàu Cát thuộc ngân hàng TMCP T - chi nhánh Sài Gòn có ký kết hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806270762717/BCT/HĐTD ngày 03/7/2018 cho vợ chồng ông Nghiêm Thanh D và bà Lê Thị L vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay tiền để mua xe ô tô tải, nhãn hiệu Thaco mới 100%, thời hạn vay 36 tháng, từ ngày 03/7/2018 đến ngày 03/7/2021, lãi suất vay trong hạn là 12,5 %/năm, được điều chỉnh 03 tháng một lần. Phương thức trả nợ: trả gốc phân kỳ và lãi hàng tháng.

Khi vay ông D, bà L thế chấp tài sản là xe ô tô nhãn hiệu: Thaco, số loại: Towner, số khung: 45ACJC076718, số máy: 4BAJ00539515, biển kiểm soát: 93C – 109.87 của ông Nghiêm Thanh D theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 019986 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 17/7/2017. Chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án hiệu lực đăng ký lúc 09 giờ 12 phút, số đăng ký: 1292833278 ký ngày 03/7/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản Tp. Hồ Chí Minh.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông Nghiêm Thanh D và bà Lê Thị L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho VPBank rất nhiều lần. Ngân hàng đã nhiều lần L hệ làm việc nhưng ông Nghiêm Thanh D và bà Lê Thị L hiện không có ý thức trả nợ, cố tình chiếm dụng vốn của Ngân hàng, chây ỳ trong việc giải quyết nợ vay cho VPBank.

Quá trình vay ông D và bà L đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 65.635.625 đồng tiền gốc và 17.518.643 đồng tiền lãi.

Do đó nay Ngân hàng TMCP T khởi kiện buộc ông D, bà L phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền gốc vay còn lại là 84.364.375 đồng và tiền lãi tính đến ngày 14/9/2022 là 55.228.883 đồng, tổng cộng là 139.593.258 đồng, đồng thời ông D, bà L còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp ông D, bà L không trả được nợ thì ngân hàng được quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Ý kiến của ông Dương Mỹ Hùng – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Về những người tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành đúng quy định. Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP T về yêu cầu bị đơn ông Nghiêm Thanh D, bà Lê Thị L trả số tiền gốc vay và tiền lãi. Các vấn đề khác giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng do nguyên đơn Ngân hàng TMCP T thực hiện quyền khởi kiện. Vì bị đơn ông Nghiêm Thanh D, bà Lê Thị L cư trú tại thôn Thác Dài, xã Phú Vãn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với bị đơn ông Nghiêm Thanh D, bà Lê Thị L vắng mặt tại nơi cư trú, Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng và tiến hành thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại các Điều 179, 180 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông D, bà L.

[3] Hợp đồng tín dụng ký kết giữa ông D, bà L và Phòng giao dịch Bàu Cát có thời hạn vay 36 tháng, hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 03/7/2021, phương thức trả nợ gốc và lãi theo định kỳ mỗi tháng 01 lần, do ông D bà L không thực hiện việc trả nợ theo đúng thời hạn, hiện nay đã quá thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 03/7/2021 nhưng ông D bà L chưa thanh toán cho ngân hàng số tiền vay gốc còn lại 84.364.375 đồng và các khoản tiền lãi phát sinh từ nợ gốc, do đó phía ngân hàng được phát sinh quyền khởi kiện.

Tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1806270762717/BCT/HĐTC ký ngày 03/7/2018 được ký kết giữa ông D, bà L và phòng giao dịch Bàu Cát, hợp đồng mua bán xe ô tô, giấy ủy nhiệm chi, giấy đề nghị giải ngân, giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm, ... cùng các tài liệu về nhân thân của ông D, bà L. Các tài liệu này thể hiện sự tự nguyện giao kết hợp đồng của các đương sự, có chữ ký của ông D, bà L, nội dung thỏa thuận là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử công nhận hợp đồng cho vay giữa ông D, bà L và Phòng giao dịch Bàu Cát là hợp pháp nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với các thỏa thuận tại hợp đồng các bên đã ký kết, không trái các quy định tại các Điều 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015 và Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng. Do đó có đủ cơ sở xác định: ông D, bà L đã vay của Phòng giao dịch Bàu Cát số tiền gốc 150.000.000 đồng, quá trình vay ông D và bà L đã thanh toán cho Ngân hàng được 65.635.625 đồng tiền gốc và 17.518.643 đồng tiền lãi. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 14/9/2022 thì ông D, bà L còn nợ ngân hàng số tiền gốc vay còn lại là 84.364.375 đồng và tiền lãi 55.228.883 đồng, tổng cộng là 139.593.258 đồng. Do ông D, bà L chưa trả nên cần buộc ông D, bà L phải có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng số tiền này là đúng quy định pháp luật.

[4] Xét việc ông D, bà L thế chấp xe ô tô nhãn hiệu: Thaco, biển kiểm soát: 93C – 109.87 của ông Nghiêm Thanh D cho ngân hàng là hợp pháp, đảm bảo các quy định về nội dung và hình thức của hợp đồng thế chấp, nên trường hợp ông D, bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn trả nợ cho nguyên đơn. Xét thấy đề xuất của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về chi phí đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng là 3.000.000 đồng ngân hàng phải chịu do người đại diện theo ủy quyền có đơn yêu cầu, được trừ vào số tiền 4.000.000 đồng ngân hàng đã nộp tại Tòa án, còn lại 1.000.000 đồng ngân hàng được nhận lại.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông D, bà L phải chịu do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 463, 466, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP T

Buộc ông Nghiêm Thanh D và bà Lê Thị L liên đới có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền 139.593.258 đồng (một trăm ba mươi chín triệu năm trăm chín mươi ba nghìn hai trăm năm mươi tám đồng), trong đó số tiền gốc vay còn nợ là 84.364.375 đồng và tiền lãi là 55.228.883 đồng.

Ông D, bà L còn phải tiếp tục liên đới trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 15/9/2022 cho ngân hàng theo mức lãi suất đã ký kết tại hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806270762717/BCT/HĐTD ngày 03/7/2018 cho đến khi trả hết nợ.

2. Trường hợp ông D, bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp

để thu hồi nợ là: Quyền sở hữu/sử dụng chiếc xe Ô tô, nhãn hiệu: Thaco, số loại: Towner, số khung: 45ACJC076718, số máy: 4BAJ00539515, biển kiểm soát: 93C – 109.87 của ông Nghiêm Thanh D theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 019986 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 17/7/2017.

Nếu tài sản thế chấp không đủ để thanh toán nợ vay cho Ngân hàng TMCP T thì ông D và bà L còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho VPBank đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về chi phí đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng là 3.000.000 đồng ngân hàng phải chịu, được trừ vào số tiền 4.000.000 đồng ngân hàng đã nộp tại Tòa án, còn lại 1.000.000 đồng ngân hàng được nhận lại.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Là 6.979.662 đồng bị đơn ông D, bà L phải liên đới chịu.

Trả lại Ngân hàng TMCP T số tiền tạm ứng án phí 2.677.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006067 ngày 12/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSDN tỉnh Bình Phước;
- VKSND H. Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS H. Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Ly